

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số:19/2019/ HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trước

2. Ông Trần Văn Hưng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Đào Thanh Sơn–
Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 16/ 2019/ TLST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với:

-Bị cáo:

Trần Ngọc C, sinh năm:1981, tại Bến Tre.

Nơi cư trú: Số 02A, chung cư 180, đường Nguyễn Tri Phương, phường 9, Quận 5, thành phố M; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Cha: không rõ; Mẹ là bà Trần Thị Hằng N, sinh năm: 1962; Anh chị em ruột: có 02 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983; Vợ: Trần Ngọc Lan A; Con có 02 người lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Anh Trần Văn K, sinh năm: 1993 (chết)

Nơi cư trú: Ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh L.

-Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1965 (cha của bị hại).

2/ Bà Nguyễn Thị Hiền V, sinh năm: 1970 (mẹ của bị hại).

3/ Chị Dương Thị L, sinh năm: 1994 (Vợ của bị hại).

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh L

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hiền V và chị Dương Thị L là ông Trần Thanh T, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh L (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 16/11/2018).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty TNHH thiết bị và xây dựng Minh G.

Địa chỉ: Số 48, đường số 4, khu phố 4, phường An Phú, Quận 2, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Hữu G, sinh năm: 1964 – Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt).

2/ Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm hàng không.

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 phố Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trọng D – Chức vụ: Tổng Giám đốc (có đơn xin vắng mặt).

3/ Anh Đào Quang T, sinh năm: 1976 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 17/30, đường Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, Quận P, thành phố M.

4/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, thị xã X, tỉnh P.

-Người làm chứng:

Ngụy Cẩm D, sinh năm: 1979.

Nơi cư trú: Số 293/18, Tùng Thiện Vương, phường 11, Quận 8, thành phố M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/10/2018, Trần Ngọc C điều khiển xe ô tô loại 4 chỗ biển kiểm soát 52Z-8446 chở anh Ngụy Cẩm D, sinh năm: 1979, thường trú số 293/18 Tùng Thiện Vương, phường 11, Quận 8, thành phố M đi từ thành phố T về thành phố M. Khi C điều khiển xe lưu thông trên quốc lộ 1A hướng Cần Thơ – Vĩnh Long đến đoạn km 2048 có dải phân cách cố định thuộc ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L thì C có cảm giác mệt nên cho xe đỗ vào trong lề phải theo hướng xe đang lưu thông nằm nghỉ.

Đến khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày, trời đang mưa, C quan sát không rõ từ phía sau mà điều khiển xe lùi về sau trở ra Quốc lộ 1A tiếp tục chạy về thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng khi C vừa lùi xe ra thì xảy ra va chạm với xe mô tô 64B1-718.89 do Trần Văn K, sinh năm 1993, thường trú ấp T, xã A, thị xã M, tỉnh L điều khiển từ phía sau chạy đến hướng Cần Thơ – Vĩnh Long. Cùng lúc này xe ô tô cứu

thương biển kiểm soát 51B-102.89 do anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985, thường trú ấp 1, xã H, thị xã X, tỉnh P điều khiển hướng Cần Thơ – Vĩnh Long chạy từ phía sau đến, do sự việc bất ngờ không kịp xử lý nên xe ô tô 51B-102.89 tiếp tục va chạm vào xe mô tô 64B1-718.89 thì C hoảng đạp phanh nhưng lại đạp nhầm chân ga nên xe ô tô 52Z-8446 tiếp tục lùi nhanh về sau và chạm tiếp với xe ô tô cứu thương 51B-102.89 và tiếp tục lùi va chạm vào dải phân cách cố định.

Hậu quả Trần Văn K tử vong tại hiện trường.

Theo kết luận giám định pháp y tử thi số 515/KLGD-PC09 ngày 22/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Văn Khanh do gây trượt đổ sổng cổ C2-C3.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có dải phân cách cố định chia mặt đường thành 2 chiều xe chạy. Hiện trường được đo vào lề phải hướng Cần Thơ – Vĩnh Long có 03 vạch liền màu trắng chia làm 03 làn xe lưu thông. Vạch liền màu trắng thứ nhất đo vào lề 2m25, vạch liền màu trắng thứ hai đo vào lề 5m80, vạch liền màu trắng thứ ba đo vào lề là 9m10, dải phân cách cố định đo vào lề 9m35. Tâm vùng va chạm đo vào lề 6m35.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là Trần Ngọc C điều khiển lùi xe không đảm bảo an toàn. Vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ. Đối với anh Nguyễn Minh T điều khiển xe đi đúng làn đường quy định và chạm vào xe mô tô là sự kiện bất ngờ không có lỗi.

Trong quá trình điều tra Trần Ngọc C đã thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 450.000.000 đồng, bồi thường tiền sửa xe 51B-102.89 cho anh Nguyễn Minh T là 17.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho Trần Ngọc C.

Cáo trạng số 21/CT-VKSLH, ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Trần Ngọc C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

-Bị cáo thừa nhận lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo. Bị cáo hối hận về việc làm của mình.

-Ông Trần Thanh T xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong, ông không có yêu cầu gì.

-Anh Nguyễn Minh T đã nhận tiền bồi thường sửa xe là 17.000.000 đồng, giữa anh và chủ xe 51B-102.89 đã thỏa thuận xong anh không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Ngọc C. Đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc C phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: Đã trả lại trong quá trình điều tra.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 17 giờ 35 phút ngày 19/10/2018 Trần Ngọc C điều khiển xe ô tô biển số 52Z-8446 từ trong lề lúi về sau ra Quốc lộ 1A theo hướng Cần Thơ – Vĩnh Long, do quan sát không rõ nên đã va chạm với xe mô tô biển số 64B1-718.89 do anh Trần Văn K điều khiển và xe ô tô 51B – 102.89 do anh Nguyễn Minh T điều khiển. Hậu quả làm anh Trần Văn K tử vong ngay tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo là cho lúi xe không đảm bảo an toàn, là nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của anh Trần Văn K. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Trần Ngọc C đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là hoàn toàn đúng.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học luật giao thông và đã được cấp giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông bị cáo không quan sát, không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, hậu quả làm cho anh Trần Văn K tử vong. Vì vậy cần phải có một hình phạt thích đáng để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên một mức án phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại bị cáo đã khắc phục xong cho gia đình bị hại với số tiền là 450.000.000 đồng, bồi thường tiền sửa xe ô tô biển số 51B - 102.89 cho anh Nguyễn Minh T với số tiền 17.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa không có yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đã trả lại trong quá trình điều tra.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc C 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Ngọc C cho Ủy ban nhân dân phường 9, Quận 5, thành phố M giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Ngọc C nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng